

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 11/2025/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1045/QĐ-BYT ngày 27 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc quy định tạm thời chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc thành lập Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 1476/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc kiện toàn Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai;

Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Bình Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Nội vụ, Ngoại vụ, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Trần Văn*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, C1, V1 V6.

Trần Văn

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh Gia Lai là Quỹ được thành lập nhằm mục đích vận động sự đóng góp tự nguyện của cơ quan, tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài, viện trợ quốc tế và hỗ trợ của ngân sách nhà nước trong trường hợp cần thiết, không trùng với nguồn thu, nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước để thực hiện các mục tiêu về trẻ em được Nhà nước ưu tiên.

2. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có chức năng tổ chức các hoạt động huy động, vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước tài trợ, hiến tặng, đóng góp bằng tiền hoặc hiện vật và tài trợ, hỗ trợ tài chính và vật chất để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh.

3. Mục tiêu của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh nhằm phát huy truyền thống nhân đạo, nhân văn của dân tộc ta, để hỗ trợ cho các trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, huy động các nguồn lực từ cộng đồng trong tỉnh, trong nước và quốc tế phục vụ cho công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

4. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh hoạt động trong phạm vi toàn tỉnh, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, trụ sở đặt tại Sở Y tế tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

1. Khai thác mọi nguồn lực bằng hình thức huy động sự đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, từ nguồn hỗ trợ của ngân sách nhà nước để hỗ trợ thực hiện mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Bảo tồn và phát triển nguồn vốn của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

3. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh hoạt động không vì mục đích thu lợi nhuận, không được lợi dụng việc hoạt động của Quỹ để hoạt động bất hợp pháp. Đồng thời phải công khai minh bạch về thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh theo đúng quy định của nhà nước.

4. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam và các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

5. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình, kết quả hoạt động để Hội đồng theo dõi, tư vấn và chỉ đạo thực hiện. Thực hiện việc triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có chức năng tổ chức các hoạt động huy động, vận động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm trong và ngoài nước tài trợ, hiến tặng, đóng góp bằng tiền hoặc hiện vật và tài trợ, hỗ trợ tài chính và vật chất để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm quyền trẻ em trên địa bàn tỉnh.

2. Nghiên cứu, xây dựng, ban hành phương hướng, kế hoạch hoạt động dài hạn và hàng năm của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và báo cáo Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh sau khi được phê duyệt.

3. Nghiên cứu, triển khai các hình thức, phương pháp vận động nhằm khai thác các nguồn tài trợ trong nước và quốc tế cho mục tiêu bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; tiếp nhận các nguồn tài trợ theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp với các cấp, các ngành liên quan, các địa phương, các đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các hoạt động hỗ trợ chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

5. Tổ chức tuyên truyền các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và công khai kết quả đóng góp của các nhà tài trợ.

6. Tuyên truyền các hoạt động liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông, tư vấn, phổ biến kiến thức về bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, thực hiện quyền trẻ em và kết quả đóng góp của các nhà tài trợ theo quy định của pháp luật.

7. Báo cáo về hoạt động, kết quả thu, chi của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh cho Sở Y tế, Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh là cơ quan cao nhất của Quỹ hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm, gồm Chủ tịch; các Phó Chủ tịch và một số thành viên. Nhân sự cụ thể của Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

Điều 5. Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện chủ trương, phương hướng nhiệm vụ của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.
2. Tuyên truyền vận động sự ủng hộ, giúp đỡ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài tỉnh, các tổ chức Quốc tế (theo đúng quy định của Trung ương và địa phương).
3. Quy định các đối tượng, hình thức, phương thức và định mức giúp đỡ các trẻ em.
4. Thông qua các quy định về việc quản lý tài chính, sử dụng tài sản, hàng hoá, kết quả thu, chi của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.
5. Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh do thành viên Hội đồng Quản lý Quỹ là Phó giám đốc Sở Y tế phụ trách công tác trẻ em đảm nhận theo chế độ kiêm nhiệm. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh sử dụng công chức của Sở Y tế theo chế độ kiêm nhiệm để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kế toán và thủ quỹ giúp việc cho Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

Điều 6. Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh có quyền hạn và nghĩa vụ sau

1. Giám đốc là người đứng đầu Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh về toàn bộ hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và thực hiện các nhiệm vụ được giao.
2. Quản lý điều hành các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh đúng mục đích và hiệu quả, chấp hành định mức chi tiêu của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh theo đúng kế hoạch được phê duyệt, đúng quy chế và đúng pháp luật.
3. Báo cáo kế hoạch và kết quả hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh với Giám đốc Sở Y tế và Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.
4. Quản lý vốn và tài sản Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh (bao gồm bảo toàn và phát triển) theo quy định của Quy chế này và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản.
5. Chuẩn bị các nội dung họp Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và đề xuất các nội dung và biện pháp hoạt động Quỹ.
6. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế; Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.
7. Căn cứ vào các nhu cầu công việc của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và đội ngũ cán bộ nhân viên giúp cho các hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh đã được Giám đốc Sở Y tế phân công, Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh sử dụng, điều hành đội ngũ giúp việc theo đúng quy định.

8. Phó Giám đốc giúp Giám đốc phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh theo sự phân công của Giám đốc; được thay mặt Giám đốc giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

9. Giám đốc, Phó Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh do Giám đốc Sở Y tế bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đúng quy định.

10. Các cán bộ giúp việc gồm: Kế toán, thủ quỹ và một số cán bộ chuyên môn nghiệp vụ do Giám đốc Sở Y tế phân công kiêm nhiệm. Cán bộ giúp việc có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, chịu trách nhiệm trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Mối quan hệ của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh với các đơn vị và địa phương

1. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh là đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh có nhiệm vụ giúp Giám đốc Sở Y tế về công tác bồi dưỡng nghiệp vụ, hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ một cách hiệu quả.

2. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh chủ động phối hợp với các đơn vị trực thuộc Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Y tế; các đơn vị thuộc sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan đơn vị; các đoàn thể, tổ chức xã hội để thực hiện công tác chuyên môn nghiệp vụ nhằm vận động gây Quỹ và thực hiện các chương trình, dự án của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh nhằm hỗ trợ thực hiện các mục tiêu của chương trình bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em của tỉnh.

Chương IV

ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG CHI VÀ PHƯƠNG THỨC HỖ TRỢ

Điều 8. Đối tượng được Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh hỗ trợ

1. Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được áp dụng theo Luật Trẻ em và các văn bản quy phạm pháp luật về trẻ em hiện hành, gồm: Trẻ em mồ côi cả cha và mẹ; trẻ em bị bỏ rơi; trẻ em không nơi nương tựa; trẻ em khuyết tật; trẻ em nhiễm HIV/AIDS; trẻ em vi phạm pháp luật; trẻ em nghiện ma túy; trẻ em phải bỏ học kiếm sống chưa hoàn thành phổ cập giáo dục trung học cơ sở; trẻ em bị tổn hại nghiêm trọng về thể chất và tinh thần do bị bạo lực; trẻ em bị bóc lột; trẻ em bị xâm hại tình dục; trẻ em bị mua bán; trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày thuộc hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo; trẻ em di cư, lánh nạn, tị nạn chưa xác định được cha mẹ, người thân hoặc không có người chăm sóc.

2. Trẻ em vùng núi, vùng sâu, vùng xa, hải đảo; vùng bị thiên tai, dịch bệnh...; trẻ em con gia đình chính sách người có công.

3. Trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt như: Trẻ em thuộc hộ nghèo, cận nghèo; trẻ em bị tai nạn thương tích.

4. Trẻ em được tài trợ theo địa chỉ cụ thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ.

5. Hỗ trợ cho các đối tượng trẻ em khác phù hợp với tôn chỉ và mục đích hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

Điều 9. Nội dung chi của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

- Hỗ trợ phục hồi chức năng cho trẻ em bị khuyết tật như: Phẫu thuật mắt, phẫu thuật vá môi hở hàm ếch, phẫu thuật dị tật vận động, phẫu thuật tim...

- Hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh, đi lại và tiền ăn cho trẻ em bị mắc các bệnh nặng, hiếm nghèo, bị tai nạn thương tích chi phí điều trị cao.

- Hỗ trợ kinh phí học nghề: Học phí, tiền ăn, sách vở và đồ dùng học tập cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có nhu cầu học nghề.

- Hỗ trợ học bổng, sách vở và đồ dùng học tập cho học sinh thuộc gia đình nghèo, con thương binh, liệt sỹ, con gia đình có công với cách mạng vượt khó học giỏi.

- Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa, cải tạo nâng cấp lớp mẫu giáo, trung tâm phục hồi chức năng, điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em ở các xã đặc biệt khó khăn miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, vùng căn cứ cách mạng.

- Hỗ trợ tổ chức các ngày lễ, kỷ niệm cho trẻ em như: Tháng hành động vì trẻ em, Ngày quốc tế Thiếu nhi 1/6, Tết Trung thu, gặp mặt trẻ em có hoàn cảnh khó khăn vượt khó...

- Hỗ trợ đột xuất cho trẻ em vùng bị thiên tai, dịch bệnh.

- Hỗ trợ trẻ em nghèo học tại các lớp học tình thương do các tổ chức, cá nhân tổ chức.

- Hỗ trợ trẻ em nghèo gặp các tai nạn rủi ro khác.

- Hỗ trợ trẻ em có địa chỉ cụ thể theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ.

- Hỗ trợ cho các đối tượng trẻ em khác phù hợp với tôn chỉ và mục đích của quỹ.

Điều 10. Phương thức giúp đỡ: Bằng tiền mặt và hiện vật.

Chương V

TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ QUẢN LÝ

Điều 11. Quản lý tài chính của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

1. Các nội dung chi và hoạt động quản lý của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh được thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em, nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ chi hoạt động hàng năm (nếu có) và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Nội dung và định mức chi thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

3. Số dư của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh cuối năm trước, kể cả kinh phí thường xuyên do ngân sách cấp (nếu có) được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng theo quy định.

4. Nguồn tiền nhàn rỗi của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh (không bao gồm nguồn ngân sách nhà nước) được gửi tiết kiệm nhằm bảo toàn, tăng trưởng, phục vụ cho hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

5. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phải công khai tình hình huy động, quản lý, sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Nguồn thu của Quỹ được hình thành từ các nguồn sau

- Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước (nếu có). Việc tiếp nhận, phân phối và sử dụng các khoản kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Thu từ đóng góp tự nguyện, tài trợ hợp pháp bằng tiền, hiện vật, giấy tờ có giá, các quyền tài sản và các loại tài sản khác của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước dưới hình thức ủng hộ, hợp đồng tặng cho tài sản, hiến tặng, di chúc của người để lại tài sản hoặc các hình thức khác vào quỹ phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tiếp nhận tài trợ có mục đích, có địa chỉ cụ thể để thực hiện theo ủy quyền của cơ quan, tổ chức, cá nhân tài trợ.

- Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 13. Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh được trích 10% trên tổng số thu hàng năm (trừ các khoản thu tài trợ có địa chỉ cụ thể, tài trợ bằng hiện vật và hỗ trợ của ngân sách nhà nước) để chi cho công tác quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh. Các nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh:

- Chi hoạt động thường xuyên và không thường xuyên được thực hiện theo quy định hiện hành về nội dung chi đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chi hoạt động nghiệp vụ đặc thù của quỹ bao gồm:

- + Chi công tác tuyên truyền, vận động để huy động nguồn tài trợ.

- + Chi cho các hoạt động liên quan đến việc thực hiện các nhiệm vụ tiếp nhận, vận chuyển, phân phối tiền, hàng tài trợ đến đối tượng (tiền thuê kho, bến bãi; chi phí đóng thùng, vận chuyển hàng hóa; chi phí chuyển tiền; chi phí khác).

- + Chi cho việc khảo sát, lập dự án và kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chương trình, dự án hỗ trợ cho trẻ em.

- + Chi khen thưởng cho các đơn vị, tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc vận động nguồn tài trợ và đóng góp cho hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

+ Chi đặc thù khác có liên quan đến hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh. Mức chi thực hiện theo chế độ, định mức chi hiện hành của Nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập và cụ thể bằng quy chế chi tiêu nội bộ do Chủ tịch Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phê duyệt.

Điều 14. Công tác lập dự toán, kế toán, quyết toán thu, chi và quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh

Việc lập, chấp hành dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thu, chi Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật, cụ thể như sau:

1. Lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; nhiệm vụ của năm kế hoạch; chế độ chi tài chính hiện hành; tình hình thu, chi tài chính của năm trước liền kề, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh lập dự toán thu, chi theo quy định hiện hành về chế độ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập, gửi cơ quan Y tế xem xét, tổng hợp gửi cơ quan Tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Hạch toán kế toán, quyết toán:

Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh tổ chức và thực hiện công tác kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê; mở sổ sách ghi chép đầy đủ danh sách các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ và danh sách, địa chỉ các đối tượng được Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh giúp đỡ.

- Việc hạch toán kế toán, quyết toán kinh phí của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh thực hiện theo chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành. Nghiêm cấm để ngoài sổ sách kế toán bất kỳ khoản thu, chi, tài sản, tiền quỹ, công nợ hay khoản đóng góp nào của các đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- Đối với các nguồn viện trợ: thực hiện theo dõi, hạch toán và quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về việc tiếp nhận, quản lý, sử dụng các nguồn viện trợ.

- Đối với một số hoạt động hỗ trợ của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh giao cho các cơ quan, tổ chức khác thực hiện thông qua hình thức ký hợp đồng với Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh thì chứng từ làm căn cứ thanh, quyết toán được lưu tại Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh, gồm: Hợp đồng thực hiện nhiệm vụ (kèm theo dự toán chi tiết được Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phê duyệt), biên bản nghiệm thu công việc, biên bản thanh lý hợp đồng, ủy nhiệm chi hoặc phiếu chi và các tài liệu có liên quan khác. Các chứng từ chi tiêu cụ thể do cơ quan, tổ chức trực tiếp thực hiện hoạt động hỗ trợ lưu trữ theo quy định hiện hành.

- Hàng quý, năm, Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có trách nhiệm lập báo cáo tài chính và quyết toán thu, chi quỹ để báo cáo Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh và cơ quan Y tế cùng cấp.

3. Công tác quản lý quỹ:

- Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh phải thực hiện công khai mọi khoản thu, chi và chấp hành đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước nhằm cung cấp những thông tin cần thiết phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo điều hành thu, chi của quỹ.

- Định kỳ và đột xuất, cơ quan Y tế có trách nhiệm kiểm tra việc quản lý và sử dụng nguồn tài chính của quỹ. Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan Y tế và Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh về toàn bộ hoạt động thu, chi của quỹ.

- Cơ quan Y tế chịu trách nhiệm xét duyệt quyết toán toàn bộ các nguồn kinh phí hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước và tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán của cơ quan Y tế để quyết toán với cơ quan Tài chính cùng cấp.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 15. Những tổ chức và cá nhân có thành tích trong việc xây dựng Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh được khen thưởng theo quy định của Nhà nước, những tổ chức cá nhân nào vi phạm quy định của Quy chế này, tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm thi hành

1. Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này

2. Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế và các quy định khác của pháp luật đối với Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

3. Giám đốc Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện các hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Sửa đổi, bổ sung

Quy chế này gồm 7 Chương và 17 Điều. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, các thành viên trong Hội đồng Quản lý Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh thông qua, Sở Y tế có nhiệm vụ tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./. 